

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày: 22-02-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Nhật Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Văn Nhu

2/ Ông Nguyễn Phước Tường

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Trần Khắc Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Thông, ông Nguyễn Việt Hùng Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn D, sinh năm 1995. Nơi sinh: Tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Trần Quốc T (đã chết) và bà Nguyễn Thị S; Anh, chị, em ruột có 03 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: 01 lần vào ngày 09/8/2021 bị Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hội quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 tháng, chưa chấp hành xong; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2021 đến ngày 16/8/2021 thì tạm giam cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1976; Trú tại: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và trong quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 13/8/2021, D gọi điện thoại cho người tên Thành Kỳ L (không rõ họ và địa chỉ) hẹn gặp nhau tại khu vực Bót 23 ở ấp A, xã A, huyện C,

tỉnh Tiền Giang để mua ma túy về sử dụng. Sau đó, D lấy xe đạp của mẹ ruột là bà Nguyễn Thị S, để điều khiển đến Cửa hàng điện thoại di động Thành Nhân ở ấp M, xã M, huyện C cầm điện thoại di động của mình với giá 200.000 đồng, D sử dụng số tiền này mua nước uống hết 30.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, D điều khiển xe đạp đến khu vực Bót 23 gặp một người thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ), D đưa cho người này số tiền 170.000 đồng để mua ma túy, người thanh niên đưa cho D một đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy, D lấy bỏ vào bên trong quần lót phía trước của D rồi điều khiển xe đạp về nhà. Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, D điều khiển xe đạp trên huyện lộ 71, khi đến trước nhà ông Trần Văn Quý do có biểu hiện nghi vấn nên bị lực lượng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Cái Bè và Công an xã Mỹ Hội đang tuần tra, tiến hành kiểm tra D. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện bên trong quần lót phía trước của D có 01 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể trong suốt. Theo lời trình bày của D tinh thể trong suốt là ma túy nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể trong suốt được niêm phong bằng bao thư có chữ ký ghi họ tên Trần Văn D, Trần Văn Quý, Phạm Phú Thịnh, Lê Thanh Hải và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ MỸ HỘI – CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ – TỈNH TIỀN GIANG;

- 01 xe đạp màu trắng.

Theo kết luận giám định số 176/KLGD-PC09 ngày 15/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín, để trong 01 bì thư được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Trần Văn D, Trần Văn Quý, Phạm Phú Thịnh, Lê Thanh Hải và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ MỸ HỘI – CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ – TỈNH TIỀN GIANG gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1316 gam loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu tinh thể trong suốt còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1001 gam, được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu vụ số 176 ghi ngày 15/8/2021.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè bị cáo Trần Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo thống nhất với kết luận của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn D có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Căn cứ vào điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số 119/CT-VKSCB ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Trần Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội bị cáo Trần Văn D đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 24 tháng đến 30 tháng tù giam.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu tinh thể trong suốt có khối lượng là 0,1001 gam được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu vụ 176 ngày 15/8/2021. Trả lại cho bà Sậm 01 xe đạp màu trắng do đây là tài sản của bà Sậm bị cáo lấy đi mua ma túy bà Sậm không biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 13/8/2021, trên huyện lộ 71, trước nhà ông Trần Văn Quý, sinh năm 1966, thường trú ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T, bị cáo bị lực lượng Công an bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, vật chứng thu giữ là ma túy với khối lượng 0,1316 gam loại Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để khẳng định quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với ma túy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi của công dân về việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán, trao đổi trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nói riêng và của toàn xã hội nói chung. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được pháp luật hình sự điều chỉnh, bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức. Mặc khá và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Mặc khác ngày 09/8/2021, bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hội quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 tháng, chưa chấp hành xong. Do đó, cần áp dụng pháp luật hình sự để xử lý nghiêm khắc hành vi của bị cáo để bị cáo có đủ thời gian cải tạo bản thân trở thành một

công dân có ích cho xã hội và đồng thời cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Vật chứng vụ án: mẫu tinh thể trong suốt có khối lượng là 0,1001 gam được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu vụ 176 ngày 15/8/2021. Hội đồng xét xử nhận thấy, vật chứng này liên quan đến vụ án và không có giá trị sử dụng, căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe đạp màu trắng là của bà Sậm mẹ của bị cáo, bị cáo lấy không báo cho bà Sậm và bà Sậm cũng không biết bị cáo lấy xe đi lấy ma túy nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần trao trả lại cho bà Sậm,

[6] Đối với đối tượng tên Thành K là người bán ma túy cho Trần Văn D, hiện tại do chưa xác định được họ và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục tiến hành xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Bị cáo Trần Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn D 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày ngày 13/8/2021.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy mẫu tinh thể trong suốt có khối lượng là 0,1001 gam được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu vụ 176 ngày 15/8/2021.

+ Trả lại cho bà S 01 xe đạp màu trắng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Trần Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND H. C;
- CAH. C;
- THADS H. C;
- Nhà tạm giữ CAH. C;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Nhật Trường

